

Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của đơn vị

STT	Tên đơn vị	Số văn bản	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
Các đơn vị có ý kiến góp ý dự thảo (lần 1)				
1.	Sở Khoa học và Công nghệ	906/SKHHCN-QLChN ngày 30/6/2022	<p>1) Cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo quy định về việc phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải công kênh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.</p> <p>2) Một số góp ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại Điều 3. Giải thích từ ngữ + Đề nghị bổ sung và giải thích từ ngữ đối với “Trạm trung chuyển”. + Đề nghị bổ sung và giải thích từ ngữ đối với “Cơ sở xử lý chất thải”. <p>- Đề nghị bổ sung tại điểm a, khoản 1 Điều 10: “a) Thông báo công khai vị trí các điểm tiếp nhận, tập kết; địa chỉ và số điện thoại các đơn vị thu gom và xử lý chất thải rắn công kênh trên trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh của xã, phường, thị trấn để người dân biết thực hiện đúng quy định; <i>quy định thời gian chuyển giao và thu gom chất thải rắn công kênh tại điểm tiếp nhận, tập kết để đảm bảo kết nối hiệu quả giữa công tác thu gom tại, tập kết với công tác vận chuyển chất thải và đảm bảo vệ sinh, mỹ quan đô thị</i>”.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đã tiếp thu, bổ sung - Đã tiếp thu, tuy nhiên trong dự thảo không dùng “Cơ sở xử lý chất thải” nên đề nghị không bổ sung. - Đã tiếp thu, bổ sung.
2.	Sở Tài chính	2641/SNV-QLG ngày 12/7/2022	<p>- Tại điểm d khoản 1 Điều 7 Quy định ban hành kèm theo dự thảo Quyết định có quy định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân như sau: “<i>Tổ chức, cá nhân phải trả chi phí tháo dỡ, giám kích thước, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn công kênh cho đơn vị thu gom và xử lý chất thải rắn</i>”</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đã tiếp thu, chỉnh sửa

STT	Tên đơn vị	Số văn bản	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
			<p><i>công kênh theo hợp đồng đã ký kết và theo đơn giá do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định”.</i></p> <p>- Tại khoản 4 Điều 9 Quy định ban hành kèm theo dự thảo Quyết định có quy định trách nhiệm của Sở Tài chính như sau: <i>“Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đơn giá thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn công kênh trên địa bàn tỉnh”.</i></p> <p>Tuy nhiên, tại Điều 79 Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020, Quốc hội quy định:</p> <p style="padding-left: 40px;"><i>“1. Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt từ hộ gia đình, cá nhân được tính toán theo căn cứ sau đây:</i></p> <p style="padding-left: 80px;"><i>a) Phù hợp với quy định của pháp luật về giá;</i></p> <p style="padding-left: 80px;"><i>b) Dựa trên khối lượng hoặc thể tích chất thải đã được phân loại;</i></p> <p style="padding-left: 80px;"><i>c) Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế, chất thải nguy hại phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân đã được phân loại riêng thì không phải chi trả giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý.</i></p> <p style="padding-left: 40px;"><i>2. Trường hợp <u>hộ gia đình, cá nhân không phân loại hoặc phân loại không đúng quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 75 của Luật này thì phải chi trả giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý như đối với chất thải rắn sinh hoạt khác.</u></i></p> <p style="padding-left: 40px;"><i>3. Cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung; cụm công nghiệp có phát sinh chất thải từ hoạt động sinh hoạt, văn phòng có khối lượng nhỏ theo quy định của Chính phủ được lựa chọn hình thức quản lý chất thải rắn sinh hoạt</i></p>	

STT	Tên đơn vị	Số văn bản	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
			<p><i>như hộ gia đình, cá nhân quy định tại Điều 75 của Luật này hoặc quản lý theo quy định tại khoản 4 Điều này.</i></p> <p><i>4. Cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có phát sinh chất thải từ hoạt động sinh hoạt, văn phòng có khối lượng lớn theo quy định của Chính phủ phải chuyển giao cho cơ sở tái chế, tái sử dụng, xử lý chất thải có chức năng phù hợp hoặc chuyển giao cho cơ sở thu gom, vận chuyển có phương tiện, thiết bị phù hợp để vận chuyển đến cơ sở tái chế, tái sử dụng, xử lý chất thải rắn có chức năng phù hợp.</i></p> <p>...</p> <p><i>6. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết về quản lý chất thải rắn sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn; <u>quy định giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt; quy định cụ thể hình thức và mức kinh phí hộ gia đình, cá nhân phải chi trả cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt dựa trên khối lượng hoặc thể tích chất thải đã được phân loại</u>”.</i></p> <p>- Ngày 10/01/2022, Chính phủ ban hành Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; theo đó tại Chương 5 về quản lý chất thải, Chính phủ quy định UBND cấp tỉnh có trách nhiệm thực hiện quy định tại khoản 6 Điều 79 Luật Bảo vệ môi trường (tại điểm a khoản 1 Điều 63).</p> <p>- Tại điểm a khoản 1 Điều 29 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định <u>giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt áp dụng đối với tổ chức, cá nhân phát sinh chất thải rắn sinh hoạt là chi phí hộ gia đình, cá</u></p>	

STT	Tên đơn vị	Số văn bản	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
			<p><i>nhân, cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp theo quy định tại các khoản 1, 3 và 4 Điều 79 Luật Bảo vệ môi trường phải trả cho hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt.</i></p> <p>Như vậy, theo các quy định trên, UBND tỉnh chỉ quy định giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý <u>chất thải rắn sinh hoạt</u>; quy định cụ thể hình thức và mức kinh phí hộ gia đình, cá nhân phải chi trả cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt <u>đưa trên khối lượng hoặc thể tích chất thải đã được phân loại</u>; không quy định trách nhiệm và thẩm quyền của UBND tỉnh trong việc quy định giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn chưa qua phân loại, chất thải rắn công kênh và chi phí tháo rã, giảm kích thước chất thải rắn công kênh.</p> <p>Đối với chất thải rắn sinh hoạt, UBND tỉnh đã có Công văn số 5316/UBND-KT ngày 13/6/2022 giao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng phương án giá, thẩm định và trình UBND tỉnh ban hành giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường. Đối với các hàng hóa, dịch vụ không thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước quy định giá, tại khoản 1 Điều 11 Luật giá ngày 20/6/2012, Quốc hội quy định quyền của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh như sau: “<i>Tự định giá hàng hóa, dịch vụ do mình sản xuất, kinh doanh, trừ hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá</i>”.</p> <p>Như vậy, đối với hàng hóa, dịch vụ không thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước quy định giá thì tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh</p>	

STT	Tên đơn vị	Số văn bản	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
			<p>doanh căn cứ vào các chi phí phát sinh thực tế hợp lý, hợp lệ để tự xác định và quyết định mức giá hàng hóa, dịch vụ và thực hiện niêm yết giá, công khai thông tin về giá hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 11 và điểm b khoản 5, khoản 6 Điều 12 Luật giá ngày 20/6/2012.</p> <p>Do đó, Sở Tài chính đề nghị điều chỉnh điểm d khoản 1 Điều 7 Quy định ban hành kèm theo dự thảo Quyết định như sau: <i>“Tổ chức, cá nhân phải <u>trả chi phí tháo dỡ, giảm kích thước, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn công kênh</u> cho đơn vị thu gom và xử lý chất thải rắn công kênh theo hợp đồng đã ký kết”</i> và bỏ khoản 4 Điều 9 quy định trách nhiệm của Sở Tài chính trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đơn giá thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn công kênh trên địa bàn tỉnh.</p>	
3.	Sở Công Thương	1295/SCT-QLCNMT ngày 19/7/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị bổ sung định nghĩa “trạm trung chuyển”. - Tại khoản 1 Điều 5: <i>“Trường hợp không tự tháo dỡ, giảm kích thước tại nơi phát sinh chất thải thì phải tháo dỡ và phân loại chất thải rắn công kênh tại điểm tập kết hoặc cơ sở xử lý”</i> đề nghị chỉnh sửa thành <i>“Trường hợp tổ chức, cá nhân không tự tháo dỡ, giảm kích thước tại nơi phát sinh chất thải thì phải trả phí dịch vụ tháo dỡ, phân loại và thu gom chất thải rắn công kênh từ nơi phát sinh vận chuyển đến địa điểm tập kết hoặc cơ sở xử lý theo đơn giá do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định”</i> cho phù hợp với quy định tại điểm c và d khoản 1 Điều 7. - Tại Điều 6, đề nghị chỉnh sửa các đầu mục a, b, c... thành 1, 2, 3 cho phù hợp quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 về công tác văn thư. - Tại điểm c và d khoản 1 Điều 7 đề nghị gộp lại như sau: <i>“Tổ chức, cá nhân phải tháo dỡ để giảm kích thước chất thải rắn công kênh và tự vận</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - Đã tiếp thu, bổ sung. - Đã tiếp thu, chỉnh sửa. - Đã tiếp thu, chỉnh sửa - Đã tiếp thu, chỉnh sửa

STT	Tên đơn vị	Số văn bản	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
			<p><i>chuyển đến trạm trung chuyển theo quy định. Tổ chức, cá nhân có thể thỏa thuận với cơ sở thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt để tháo dỡ, giảm kích thước, thu gom, vận chuyển chất thải rắn công kênh và thanh toán chi phí theo hợp đồng đã ký kết phù hợp với đơn giá do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định. Nếu tổ chức, cá nhân không thực hiện mà gây mất vệ sinh, mất mỹ quan nơi công cộng hoặc cản trở giao thông, ảnh hưởng đến người khác thì phải bị xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật”</i></p> <p>- Tại điểm b khoản 2 Điều 8, đề nghị gộp nội dung “<i>Tổ chức, cá nhân phát sinh chất thải công kênh bị từ chối thu gom, vận chuyển có trách nhiệm tự vận chuyển chất thải công kênh của mình đến nơi xử lý; nếu không thực hiện mà gây mất vệ sinh, mất mỹ quan nơi công cộng hoặc cản trở giao thông, ảnh hưởng đến người khác thì phải bị xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật”</i> vào Điều 7 vì nội dung Điều 8 quy định trách nhiệm, quyền hạn của đơn vị thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn công kênh.</p>	<p>- Đã tiếp thu, chỉnh sửa</p>
4.	UBND thị xã Ninh Hòa	2874/UBND ngày 14/7/2022	<p>Cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Quyết định và quy định về việc phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải công kênh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Tuy nhiên, có một vài nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung để hoàn chỉnh dự thảo Quy định, cụ thể:</p> <p>Tại khoản 2 Điều 10 dự thảo Quy định: Trách nhiệm UBND cấp huyện “<i>Rà soát, xác định địa điểm tiếp nhận, tập kết chất thải rắn công kênh trên địa bàn quản lý, cập nhật các vị trí này vào đồ án quy hoạch xây dựng chi tiết của địa phương đảm bảo phù hợp với đồ án quy hoạch vùng tỉnh, quy hoạch phân khu được duyệt”</i>. Quy định này khó thực hiện được vì đồ án quy hoạch chi tiết chỉ có ở một vài khu vực của xã, phường và theo Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 07/01/2022 của UBND tỉnh</p>	<p>- Đã tiếp thu, chỉnh sửa thành “<i>Rà soát, xác định địa điểm tiếp nhận, tập kết chất thải rắn công kênh trên địa bàn quản lý phù hợp với điều kiện của địa phương, đảm bảo vệ sinh môi</i></p>

STT	Tên đơn vị	Số văn bản	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
			Khánh Hòa việc phê duyệt quy hoạch xây dựng sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của thị xã Ninh Hòa thì không quy hoạch quỹ đất để làm các điểm tiếp nhận, tập kết rác thải sinh hoạt.	trường”.
5.	Công an tỉnh Khánh Hòa	3476/CV-CAT(P.CSMTr) ngày 08/7/2022	<p>1. Tại điểm a, khoản 5 Điều 9 Chương 3 của Quy định phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải công kênh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Công an tỉnh Khánh Hòa đề nghị được sửa chữa, bổ sung như sau:</p> <p style="padding-left: 40px;">Tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm trong hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn công kênh trên địa bàn tỉnh; thực hiện thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Công an tỉnh Khánh Hòa nhất trí với các nội dung trong bản dự thảo Kế hoạch và không có ý kiến bổ sung.</p>	- Đã tiếp thu và chỉnh sửa, bổ sung.
6.	Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa	895 /BQL-MTXH ngày 20/7/2022	<p>- Tại khoản 1 Điều 5 Phân loại chất thải rắn công kênh : đề nghị quy định lại đối tượng thực hiện tháo dỡ, giảm kích thước của chất thải rắn công kênh trong trường hợp tổ chức, cá nhân không thể tự tháo dỡ, giảm kích thước tại nơi phát sinh chất thải rắn công kênh là đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn công kênh.</p> <p>- Trang 2, sửa lại đánh số Điều 5 Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn công kênh thành Điều 6 Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn công kênh.</p> <p>- Tại khoản a Điều 6 “Tổ chức, cá nhân chất thải rắn công kênh tự vận chuyển” sửa lại thành “Tổ chức, cá nhân” theo nội dung định nghĩa tại Điều 5.</p> <p>- Đề nghị gộp các nội dung quy định trùng lặp của điểm a, c và d khoản 1 Điều 7.</p>	<p>- Đã tiếp thu và chỉnh sửa</p> <p>- Đã tiếp thu và chỉnh sửa</p> <p>- Đã tiếp thu và chỉnh sửa</p> <p>- Đã tiếp thu và chỉnh sửa</p>

STT	Tên đơn vị	Số văn bản	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
			<p>- Đề nghị rà soát điểm a, b Khoản 2 Điều 7 là Quyền lợi của tổ chức, cá nhân; điểm c Khoản 2 Điều 7 là Quyền hạn của tổ chức cá nhân; điểm a khoản 2 Điều 8 là Quyền lợi của đơn vị thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn công kênh.</p> <p>- Đề xuất bổ sung các nhiệm vụ liên quan đến xác định các khu vực tiếp nhận, tập kết chất thải rắn công kênh vào các quy hoạch xây dựng vùng tỉnh, quy hoạch phân khu để đảm bảo cơ sở pháp lý cho các địa phương triển khai xác định vị trí theo quy định.</p>	<p>- Đã tiếp thu, tuy nhiên đề nghị vẫn giữ nguyên (không dùng “Quyền lợi”) để phân rõ trách nhiệm, quyền hạn của tổ chức cá nhân và đơn vị thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn công kênh.</p> <p>- Đã tiếp thu, chỉnh sửa. Tuy nhiên, đây là quy định chung nên đối với từng nhiệm vụ cụ thể, Sở TNMT sẽ tham mưu đề xuất trong thời gian tới.</p>
Các đơn vị thống nhất dự thảo (lần 1)				
7.	Sở Du lịch	1112/SDL-QLDL ngày 22/6/2022	Thống nhất với dự thảo	
8.	Sở Y tế	2621/STY- NVYD ngày 23/6/2022	Thống nhất với dự thảo	
9.	Sở Giáo dục và Đào tạo	1468/SGDĐT-VP ngày 23/6/2022	Thống nhất với dự thảo	
10.	Sở Lao động thương binh và xã hội	1645/SLĐTBXH- VP ngày 24/01/2022	Thống nhất với dự thảo	
11.	Sở Kế	2207/SKHĐT-TH	Thống nhất với dự thảo	

STT	Tên đơn vị	Số văn bản	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	hoạch và Đầu tư	ngày 27/6/2022		
12.	Sở Văn hóa và Thể thao	1559/SVHTT-VP ngày 29/6/2022	Thống nhất với dự thảo	
13.	Sở Thông tin và Truyền thông	1917/STTTT-VP ngày 13/7/2022	Thống nhất với dự thảo	
14.				
15.	UBND huyện Khánh Vĩnh	1838/UBND-KT ngày 28/6/2022	Thống nhất với dự thảo	
16.	UBND huyện Cam Lâm	1948/UBND ngày 01/7/2022	Thống nhất với dự thảo	
17.	UBND xã Cam Tân, huyện Cam Lâm	1274/UBND ngày 01/7/2022	Thống nhất với dự thảo	
18.	UBND Tp Nha Trang	5111/UBND- TNMT ngày 22/7/2022	Thống nhất với dự thảo	
19.	Ban Dân tộc	460/BDT-VP ngày 17/6/2022	Thống nhất với dự thảo	

STT	Tên đơn vị	Số văn bản	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
20.	Ban Quản lý Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh	413/BQLKDL ngày 01/7/2022	Thông nhất với dự thảo	
21.	Ban Quản lý các công trình nông nghiệp và Phát triển nông thôn	361/BQLNN-QLDA ngày 26/01/2022	Thông nhất với dự thảo	
22.	Cục thuế tỉnh Khánh Hòa	3271/CTKHH-VP ngày 30/6/2022	Thông nhất với dự thảo	
23.	Đài phát thanh và truyền hình Khánh Hòa	300/PTTH-TCHC ngày 29/6/2022	Thông nhất với dự thảo	
24.	Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa	385/CĐYT-TCHC ngày 15/7/2022	Thông nhất với dự thảo	